

ngiệp và chứng nhận cho học sinh có trình độ sơ cấp và tương đương.

d) Về lao động:

— Quản lý và sử dụng nhân lực theo kế hoạch lao động đã được Bộ duyệt.

— Mỗi khi tuyển dụng xí nghiệp đề ra tiêu chuẩn với cơ quan cung cấp nhân lực cho thích hợp với tình hình công tác mà xí nghiệp cần tuyển dụng.

— Quản lý công nhân của xí nghiệp về các mặt theo chế độ chung của Nhà nước và của Bộ đã quy định. Riêng về phần kỷ luật cho thôi việc cần phải đưa ra hội đồng kỷ luật của xí nghiệp xét và khi quyết định cần báo cho Ủy ban hành chính địa phương biết theo như điều 15 của điều lệ tuyển dụng và cho thôi việc của Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 13-3-1963.

— Giữa hai xí nghiệp trong Bộ có thể trực tiếp điều chỉnh công nhân cho nhau nhưng sau khi điều phải báo cáo lên Bộ biết. Riêng việc xin công nhân của ngành khác về đều phải được sự đồng ý của Bộ.

— Đối với công nhân cơ điện từ bậc 4 trở lên khi xí nghiệp điều động đi nơi khác phải có sự thỏa thuận với cơ quan quản lý lao động của Bộ.

e) Về tiền lương:

— Căn cứ vào sự hướng dẫn của trên và tình hình cụ thể của xí nghiệp mà xây dựng kế hoạch quỹ tiền lương, các tiêu chuẩn cấp bậc, thang lương, mức lương và thực hiện các kế hoạch, các tiêu chuẩn ấy sau khi đã được Nhà nước và Bộ duyệt y.

— Mỗi khi Nhà nước có chủ trương cải tiến tiền lương và điều chỉnh lương, xí nghiệp cần căn cứ vào mức lương bình quân và tỷ lệ tăng lương do Bộ quy định đề xếp lương cho cán bộ và công nhân thuộc phạm vi xí nghiệp quản lý.

— Đối với cán bộ, công nhân thuộc diện Bộ quản lý xí nghiệp phải trình bày dự kiến của mình để Bộ xét và quyết định.

— Căn cứ vào chính sách của Nhà nước và sự hướng dẫn của Bộ đối với các chế độ trả lương khi điều động, khi ngừng việc, phụ cấp tổ trưởng sản xuất v.v... xí nghiệp được tự giải quyết những trường hợp lẻ tẻ, nhưng khi giải quyết hàng loạt có ảnh hưởng nhiều đến quỹ lương thì xí nghiệp phải trao đổi với cơ quan nghiệp vụ của Bộ trước khi tiến hành.

f) Về bảo hộ lao động và bảo hiểm xã hội:

— Xí nghiệp lập các kế hoạch trang bị về bảo hộ lao động và an toàn kỹ thuật, về sử dụng

quỹ xã hội hàng năm để thực hiện sau khi được Bộ duyệt y.

— Kết hợp chặt chẽ với công đoàn xí nghiệp mà thực hiện tốt việc sử dụng quỹ xã hội, quỹ xí nghiệp cũng như các chế độ về bảo hộ lao động, bảo hiểm xã hội, cải thiện sinh hoạt, văn hóa quần chúng theo như quy định của Nhà nước và của Bộ.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Trên đây Bộ quy định về phân cấp quản lý một số vấn đề chủ yếu cho các Cục và xí nghiệp. Dựa vào đó, các Cục, Vụ kết hợp với Vụ Cán bộ lao động nghiên cứu hướng dẫn cụ thể cho xí nghiệp thi hành. Các xí nghiệp trong khi chấp hành cũng cần nghiên cứu kỹ từng bước thực hiện phân cấp cho các bộ phận sản xuất như phân xưởng, ngành, buồng máy cho thích hợp.

Quá trình thực hiện các Cục quản lý và xí nghiệp gặp những khó khăn gì báo cáo để Bộ nghiên cứu bổ sung cho thích hợp. Nhưng trong khi Bộ chưa có ý kiến thì không được sửa đổi.

Riêng nhà máy Liên hợp dệt Nam-dịnh cần căn cứ vào quy định chung này lập dự án cho các xí nghiệp trực thuộc để trình Bộ duyệt và thi hành.

Hà-nội, ngày 21 tháng 7 năm 1964

K.T Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nhẹ

Thủ trưởng

NGUYỄN ĐỨC TÂM

BỘ THỦY LỢI

THÔNG TƯ số 18-TL-TT ngày 25-6-1964 về chế độ nghỉ 12 ngày cho công nhân làm những nghề có hại đến sức khỏe trong ngành thủy lợi.

BỘ TRƯỞNG BỘ THỦY LỢI

Kính gửi:

Các Cục, Vụ, Viện, Công ty xây lắp, xí nghiệp Kim-mã,
Trường đại học, trường trung cấp,
Các Ty, công trường thủy lợi,

Căn cứ tinh thần thông tư số 33-TL-BH ngày 1-11-1963 của Bộ Thủy lợi ban hành chế

độ bồi dưỡng bằng hiện vật cho công nhân làm nghề có nhiều độc, hại đến sức khỏe trong ngành thủy lợi ;

Căn cứ tinh thần công văn số 717-LB-B11 ngày 18-5-1964 của Bộ Lao động hướng dẫn tạm thời việc áp dụng chế độ nghỉ hàng năm 12 ngày đối với số nghề đã được xét duyệt bồi dưỡng bằng hiện vật và đề tăng cường việc bảo vệ sức khỏe cho anh chị em cán bộ, công nhân viên chức, Bộ tạm thời quyết định như sau :

1. Những nghề trong ngành thủy lợi đã được xét duyệt bồi dưỡng bằng hiện vật, hàng năm được nghỉ 12 ngày, gồm có :

a) Loại hưởng chế độ bồi dưỡng bằng 0d60 và 0d45 thường xuyên (số ngày lao động được bồi dưỡng bằng 50% tổng số ngày lao động trong năm hoặc bằng sáu tháng trở lên) có :

— Công nhân đào giếng sâu từ 8m đến 10m trở lên (đường kính từ 0,8 — 1) ;

— Công nhân rèn búa máy 450 cân hơi trở lên ;

— Công nhân đốn lửa trong hầm lùn cuốc ;

— Công nhân nấu đồng, gang.

b) Loại hưởng chế độ bồi dưỡng bằng 0d30 thường xuyên (số ngày lao động được bồi dưỡng bằng 75% tổng số ngày lao động trong năm hoặc bằng từ chín tháng trở lên) có :

— Hóa nghiệm có dùng nhiều hóa chất ;

— Chuyên sửa chữa và charger accus ;

— Hàn điện trong hầm kín ;

— Lái xe, máy chạy bằng bánh xích : Bulldozer, Anglodoser, Excavateur, Niveleuse, Scraper, C.100, C.80, DT. 54.

2. Khi xét giải quyết cho các đối tượng kể trên được nghỉ hàng năm 12 ngày phải căn cứ vào thời gian làm việc của đối tượng ấy đã qua một năm, nếu không đảm bảo tiêu chuẩn thường xuyên tức là số ngày lao động được bồi dưỡng bằng 50% tổng số ngày lao động trong năm hoặc bằng sáu tháng trở lên cho loại a và số ngày lao động được bồi dưỡng bằng 75% tổng số ngày công lao động trong năm hoặc bằng chín tháng trở lên cho loại b như điểm 1 đã quy định trên đây thì không được giải quyết.

3. Các đối tượng từ trước đến nay đã được hưởng chế độ nghỉ hàng năm 12 ngày như thông tư số 15-TT-TL ngày 4-3-1959 của Bộ Thủy lợi và thông tư số 14-LĐ-TT ngày 9-6-1960 của Bộ Lao động đã ban hành vẫn không thay đổi.

Các đơn vị phổ biến thông tư này cho tất cả cán bộ, công nhân thông suốt đường lối chính sách của Đảng và nghiêm chỉnh chấp hành, có vấn đề gì mắc mưu kịp thời phản ánh về Bộ để nghiên cứu giải quyết.

Hà-nội, ngày 25 tháng 6 năm 1964

K.T Bộ trưởng Bộ Thủy lợi

Thư trưởng

TRẦN QUÝ KIẾN

PHỦ THỦ TƯỚNG XUẤT BẢN

In tại Nhà máy in Tiên bộ — Hà-nội